

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 30-7-2025

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Tấn Nghị và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Lan – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Đắk Lắk.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 264/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 về “*Tranh chấp ly hôn*”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ly Ly – sinh năm 1997; Nơi cư trú: Thôn Phú Phong, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt;

Bị đơn: Nguyễn Văn Tin – sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn Phú Phong, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị Ly Ly trình bày: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, được UBND xã Hòa Đồng (nay là xã Hòa Thịnh) cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật ngày 13/11/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung nhưng chỉ hạnh phúc thời gian ngắn sau đó xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do sau khi kết hôn, bị đơn thường ăn nhậu, say xỉn, không chí thú làm ăn, không làm tròn trách nhiệm người chồng, không làm việc để kiếm tiền nuôi con nên kinh tế gia đình khó khăn dẫn đến vợ chồng hay bất đồng quan điểm, cãi vã. Khi cãi vã bị đơn nhiều lần có hành vi xúc phạm, chửi bới, đánh đập nguyên đơn dẫn đến giữa vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng. Hiện nay nguyên đơn và bị đơn đã sống ly thân hơn 03 năm, không còn sống chung nhà và không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay nguyên đơn thấy vợ chồng mâu thuẫn đã trầm trọng, không có khả năng hàn gắn, tình cảm không còn, không thể đoàn tụ nên xin ly hôn bị đơn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Thị Bảo Trân – sinh ngày 13/5/2018 hiện nay đang do nguyên đơn đang trực tiếp nuôi dưỡng; Con chung trình bày có nguyện vọng được sống với mẹ vì cha mẹ đã lâu không còn sống chung nên con đã quen sống với mẹ. Ly hôn nguyên đơn đề nghị Tòa án giao con chung cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu bị đơn Nguyễn Văn Tin cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra nguyên đơn không có yêu cầu nào khác.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Tại văn bản trình bày ý kiến về tình trạng hôn nhân do nguyên đơn cung cấp, được chính quyền địa phương nơi nguyên đơn và bị đơn cư trú xác nhận có nội dung như nguyên đơn trình bày.

Tòa án nhân dân khu vực 13 – Đắk Lắk đã triệu tập hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng không được do bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp, nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên quan hệ pháp luật là: Tranh chấp ly hôn.

[2] Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp, bị đơn có nơi cư trú tại thôn thôn Phú Phong, xã Hòa Thịnh, tỉnh Đắk Lắk nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 13, tỉnh Đắk Lắk.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn trình bày lý do xin ly hôn là do bị đơn không làm tròn trách nhiệm người cha không chu cấp tiền nuôi con, nhiều lần có hành vi xúc phạm, chửi bới, bạo lực gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn. Hiện nay nguyên đơn và bị đơn đã hơn 03 năm không còn sống chung nhà và không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Lời trình bày của nguyên đơn, phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và quá trình thẩm tra tại phiên tòa nên đủ căn cứ để xác định nguyên đơn đã chứng minh cho yêu cầu của mình là đúng. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa nguyên đơn và bị đơn đã mâu thuẫn trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4.2] Về con chung: Con chung tên Nguyễn Thị Bảo Trân – sinh ngày 13/5/2018 hiện nay đang do nguyên đơn đang trực tiếp nuôi dưỡng, con có nguyện vọng được tiếp tục sống với mẹ. Ly hôn nguyên đơn yêu cầu Tòa án giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con. Trong quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến trình bày, do đó không xem xét. Để đảm bảo cho việc phát triển ổn định, bền vững về thể chất, tinh thần của con chung nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

[4.3] Về tài sản: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình. Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Ly Ly được ly hôn bị đơn Nguyễn Văn Tin.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Bảo Trân – sinh ngày 13/5/2018 cho nguyên đơn Nguyễn Thị Ly Ly trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét cấp dưỡng nuôi con do không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001073 ngày 03/10/2024 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 13 – Đắk Lắk.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 13 – Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 13-Đắk Lắk;
- UBND xã Hòa Thịnh (GCNKH số 116/2017);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Vĩnh Phúc

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Tấn Nghị

Phan Thị Liên

Trần Thị Vĩnh Phúc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND phường Hòa Hiệp Trung, Tx. Đông Hòa
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Vĩnh Phúc

